

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2019/HSST
Ngày: 02/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Kim Hoa

2. Ông Luân Văn Lý

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2019/HSST ngày 03 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Nông Quốc Bảo T; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày: 15/10/1992 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; hộ khẩu thường trú: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: tày; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12 phổ thông; con ông: Nông Quốc T, sinh năm: 1966, hộ khẩu thường trú: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; con bà: Hà Thị Thanh B, sinh năm 1968, hộ khẩu thường trú: tổ B, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; anh, chị, em ruột: gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; vợ, con: chưa có.

Tiền sự: không.

Tiền án: ngày 14/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/4/2019 (Theo lệnh bắt bị can để tạm giam số 14 ngày 22/4/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng), hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nông Quốc T - sinh năm 1966; hộ khẩu thường trú: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

Người giám định: Hoàng Văn Đại – Giám định viên Trung tâm pháp y, Sở y tế Cao Bằng; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Nông Công T, sinh năm 1938; hộ khẩu thường trú: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt tại phiên tòa.

- Nguyễn Thị N, sinh năm 1941; hộ khẩu thường trú: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01/2019, Nông Quốc Bảo T (sinh năm 1992; chỗ ở: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) mới chấp hành xong án phạt tù và về ở với ông bà nội (ông Nông Công T và bà Nguyễn Thị N) tại số nhà 24B, tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Trong khoảng thời gian gần đầu tháng 4/2019 do thường hay bị mất tiền nên T đã nghi ngờ bố đẻ mình là ông Nông Quốc T (sinh năm 1966, hộ khẩu thường trú: tổ M, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) lấy trộm. Đến khoảng 08 giờ ngày 04/4/2019, T thấy ông T đến nhà ông bà nội chơi. T hỏi ông T có được lấy trộm tiền của T không, ông T trả lời là không được lấy. T kiểm tra túi quần, túi áo của ông T nhưng không thấy tiền. Vẫn cho rằng ông T lấy tiền của mình nên T đã dùng tay tát vào mặt ông T 03 đến 04 cái. Ông T, bà N vào can thì T bỏ đi, bà N nói với ông T nên tránh đi chỗ khác.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, ông T quay về nhà bố mẹ đẻ để nói chuyện. Khi đang nói chuyện ngoài sân thì T vừa đi đâu về. T giả vờ khoác vai ông T và nói đi vào nhà để nói chuyện. T tiếp tục hỏi ông T là có được lấy tiền của T không. Ông T vẫn nói là không được lấy. T liền dùng tay trái tát vào mặt ông T làm ông T ngã xuống nền nhà. Khi ông T ngồi dậy thì T tiếp tục dùng chân phải đạp vào phần đầu, phần lưng ngực làm ông T tiếp tục ngã ngửa ra phía sau, đầu đập xuống đất nằm bất động. Do được ông T can ngăn nên T bỏ đi, còn ông T được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 035/2019/TgT ngày 22/4/2019 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Cao Bằng kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: vết sẹo vùng đầu, kích thước nhỏ: 03%; Tụ máu dưới màng cứng hai bên bán cầu, không có di chứng chức năng hệ thần kinh: 25%; Gãy cung bên xương sườn 3,4 bên phải, xương không lệch trục: 5%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nông Quốc T là 31% (Ba mươi một phần trăm)”.

Hành vi của Nông Quốc Bảo T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về

tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 56/CT-VKSTP ngày 31/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Quốc Bảo T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Quốc Bảo T thừa nhận hành vi gây thương tích cho ông Nông Quốc T. Tuy nhiên, bị cáo đề nghị xem xét lại tỷ lệ thương tích do hành vi của bị cáo gây ra đối với ông T theo như đơn đề nghị giám định lại đề ngày 05/6/2019. Bị cáo khẳng định chỉ dùng tay và chân, không được sử dụng vật khác để gây thương tích cho ông T. Bị cáo cho rằng hành vi đánh bằng tay và chân của bị cáo đối với ông T không thể gây ra thương tích với tỷ lệ tổn thương 31% như kết luận giám định đã xác định, cụ thể hành vi bị cáo đánh vào đầu ông T không thể gây ra thương tổn 25% mà không có di chứng. Do trình độ học vấn của bị cáo chỉ là 11/12 phổ thông nên bị cáo không hiểu về kết luận giám định mà Trung tâm pháp y đã đưa ra. Tuy nhiên, sau khi nghe lời trình bày của giám định viên về những căn cứ mà Trung tâm pháp y đưa ra tại kết luận giám định bị cáo không có ý kiến gì và nhất trí với kết luận giám định.

Lời khai của bị hại Nông Quốc T tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa về nguyên nhân gây ra thương tích đối với bị hại. Tại phiên tòa, bị hại Nông Quốc T vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt, về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường. Về trách nhiệm hình sự, bị hại đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, giám định viên có ý kiến như sau: Bản kết luận giám định pháp y về thương tích đối với bị hại Nông Quốc T được Trung tâm pháp y tiến hành căn cứ vào quyết định trưng cầu giám định pháp y số 83 ngày 18/4/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng. Ngày 19/4/2019, Trung tâm đã tiến hành giám định trực tiếp đối với ông Nông Quốc T cùng với hồ sơ, tài liệu là bản sao bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng số vào viện: 06146, sao y bản chính ngày 18/4/2019. Các dấu hiệu chính qua giám định của bị hại được xác định căn cứ theo Thông tư số 20/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Và kết luận giám định pháp y về thương tích mà Trung tâm pháp y đưa ra về tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bị hại Nông Quốc T là 31%.

Tại phiên tòa, người làm chứng Nguyễn Thị N trình bày bà không được chứng kiến toàn bộ hành vi gây ra thương tích của bị cáo đối với ông Nông Quốc T bởi khi đó bà đi gọi người giúp. Khi bà bước vào nhà thì thấy ông T nằm bất động và có máu chảy ra ở phần đầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm

2017); tuyên bố bị cáo Nông Quốc Bảo T phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo Nông Quốc Bảo T từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: do bị hại không yêu cầu nên không đặt ra vấn đề xem xét.

Về xử lý vật chứng: không có.

Về án phí: áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng về tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự và án phí.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, giám định viên, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung lời khai của bị hại về nguyên nhân gây ra thương tích; lời khai người làm chứng; bản kết luận giám định pháp y về thương tích cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: do nghi ngờ ông Nông Quốc T lấy trộm tiền của mình nên khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/4/2019, khi ông T đến nhà bố mẹ đẻ (ông Nông Công T và bà Nguyễn Thị N), Nông Quốc Bảo T (là con đẻ của ông T) đã có hành vi dùng tay trái tát vào mặt ông T làm ông T ngã xuống nền nhà. Khi ông T ngồi dậy thì T tiếp tục dùng chân phải đạp vào phần đầu, phần lưng ngực nhiều lần làm ông T tiếp tục ngã ngửa ra phía sau, đầu đập xuống đất nằm bất động. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 035/2019/TgT ngày 22/4/2019 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Cao Bằng kết luận: “1. Dấu hiệu chính qua giám định: vết sẹo vùng đầu, kích thước nhỏ: 03%; Tụ máu dưới màng cứng hai bên bán cầu, không có di chứng chức năng hệ thần kinh: 25%; Gãy cung bên xương sườn

3,4 bên phải, xương không lệch trục: 5%. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nông Quốc T là 31 % (ba mươi một phần trăm)”.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền về sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi xâm hại sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Về tình tiết định khung: bị cáo gây thương tích cho ông Nông Quốc T–bố đẻ bị cáo với tỷ lệ thương tổn là 31%. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Quốc Bảo T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...;

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) ...;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 14/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Trong vụ án năm 2016 này, bị cáo cũng gây thương tích cho bố đẻ bị cáo là ông Nông Quốc T với tỷ lệ thương tổn là 28%. Bị cáo là người đã được cải tạo, giáo dục nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bản án năm 2016, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/01/2019. Do đó, trong vụ án này bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt chính: căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nông Quốc Bảo T là đối tượng không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo, giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ 06 năm đến 07 năm tù đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: không có.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Nông Quốc Bảo T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Căn cứ: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nông Quốc Bảo T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 26/4/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: không có.

4. Về án phí: áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Nông Quốc Bảo T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại (vắng mặt tại phiên tòa có lý do) có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quỳnh Mai